

Bản án số: 18/ 2025/ HS-ST
Ngày: 26 - 3 - 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K - TỈNH NINH BÌNH**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Ông Vũ Nhật Trung.
- **Các Hội thẩm nhân dân:** Ông Trần Trung Hiếu và bà Phạm Thị Phương.
- **Thư ký ghi biên bản phiên tòa:** Ông Vũ Kim Anh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình.
- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa:** Ông Trần Quang Toại - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 3 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 17/ 2025/TLST- HS ngày 07 tháng 3 năm 2025, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2025/QĐXX ST- HS ngày 14 tháng 3 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phan Văn T**, sinh năm 1983, nơi sinh: Tại tỉnh Thanh Hóa; nơi ĐKNKTT và chỗ ở: thôn N, xã N, huyện N, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; là Đảng viên Đ1 (đã có Quyết Định chỉ sinh hoạt đảng số 72-QĐ/UBKTHU của Ủy ban kiểm tra huyện ủy N, tỉnh Thanh Hoá); trình độ văn hoá: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Bình T1 và bà Đặng Thị C; có vợ: Chị Phạm Thị L và có 02 con, con lớn sinh năm 2004, con nhỏ sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang được áp dụng biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh Cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo có mặt.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

+ Bà Mai Thị H; sinh năm 1959; trú tại: thôn L, xã N, huyện N, tỉnh Thanh Hóa, vắng mặt.

+ Chị Phạm Thị L; sinh năm 1980; trú tại: thôn N, xã N, huyện N, tỉnh Thanh Hóa, có mặt.

- Người làm chứng: Anh Nguyễn Văn L1; anh Trần Trọng Đ; đều vắng mặt.

- Người chứng kiến: Ông Phan Bình T1; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu sử dụng pháo hoa nổ trong dịp tết nguyên đán 2025 nên Phan Văn T đã sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A12 truy cập vào ứng dụng Facebook để lập một tài khoản (T không nhớ tên đăng nhập và mật khẩu) của mình sau đó kết bạn với một tài khoản Facebook có tên “Pháo Tết” của một người đàn ông không quen biết. Thông qua tin nhắn M, T hỏi mua pháo loại 01 giàn có 49 quả do nước ngoài sản xuất thì người này đồng ý bán với giá 800.000/01 giàn. Sau khi hai bên thỏa thuận mua bán 08 giàn pháo, người đàn ông trên hẹn T khoảng 22 giờ ngày 18/12/2024 đến khu vực đường đê thuộc phố T, thị trấn P, huyện K, tỉnh Ninh Bình để nhận pháo. Như đã hẹn, khoảng 22 giờ ngày 18/12/2024 T điều khiển xe ô tô nhãn hiệu DEAWOO biển kiểm soát 36A - 28091 từ nhà đến điểm hẹn. Tại đây T gặp 01 người thanh niên không quen biết khoảng 30 tuổi đang mang theo 01 bao xác rắn màu đỏ, T xuống xe hỏi và biết người này hẹn bán pháo cho mình nên đưa số tiền 6.400.000 đồng, người này nhận tiền và đưa bao xác rắn cho T, T nhận và mở ra kiểm tra thì thấy bên trong có 08 giàn pháo hoa nổ nên buộc bao lại và để vào ghế phụ phía trước sau đó điều khiển xe đi về nhà, trên đường đi T dừng xe để xóa tin nhắn M và đăng xuất khỏi ứng dụng Facebook. Đến 22 giờ 20 phút cùng ngày, khi T đi đến đoạn đường thuộc xóm D, xã T, huyện K bị Tổ công tác 161 của Công an huyện K phối hợp với Công an xã T kiểm tra, biết không thể che dấu được hành vi của mình nên T đã tự nguyện khai nhận mình đang chở 08 giàn pháo hoa nổ vừa mới mua về sử dụng cho bản thân.

Vật chứng thu giữ: Thu của T 01 bao xác rắn màu đỏ bên trong có 08 khối hình hộp chữ nhật được bọc ngoài bằng giấy có hoa văn nhiều màu sắc, in chữ nước ngoài có cùng KT (17,5 x 17,5 x 10)cm được niêm phong trong 01 thùng cattong màu nâu theo quy định; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A12 màu đen lắp 02 sim số “0974349109” và “0965883078” và xe ô tô BKS 36A - 28091.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Phan Văn T, Cơ quan CSĐT Công an huyện K không thu giữ đồ vật gì liên quan đến pháo.

Tiến hành mở niêm phong cân khối lượng xác định 08 khối hình hộp chữ nhật thu giữ của T có khối lượng 13,1kg ký hiệu M1 gửi trưng cầu giám định.

Tại kết luận giám định số 64/KLGD-KTHS-ChN ngày 24/12/2024 của phòng KTHS - Công an tỉnh N kết luận: 08 khối hình hộp chữ nhật bọc giấy gửi giám định đều là pháo, loại pháo nổ (còn được gọi là pháo hoa nổ) có tổng khối lượng là 13,110kg.

Về xử lý vật chứng: Chuyển đến kho vật chứng của Chi cục THADS huyện K gồm: 01 xe ô tô nhãn hiệu DEAWOO biển kiểm soát 36A - 28091; 01 bao xác rắn màu đỏ KT (90 x 52)cm; 01 phong bì niêm phong ghi số 130/KL-KTHS-KTS&ĐT bên trong có 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A12 màu đen lắp 02 sim số “0974349109”, “0965883078” và 01 thùng cattong màu nâu KT (54 x 44 x 22)cm.

Đối với vật chứng còn lại sau giám định gồm 08 hộp pháo nổ ký hiệu M1 còn lại sau giám định có tổng khối lượng 12,701kg được đựng trong 01 thùng cát tông dán giấy niêm phong theo quy định hiện đang lưu kho vật chứng của Bộ chỉ huy quân sự tỉnh N để giải quyết cùng vụ án.

Quá trình điều tra, Phan Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản cáo trạng số 23/CT-VKS-KS ngày 05 tháng 3 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình đã truy tố bị cáo Phan Văn T ra trước Tòa án nhân dân huyện K để xét xử về tội: “Tàng trữ hàng cấm” theo điểm c khoản 1, khoản 4 Điều 191 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà Kiểm sát viên tham gia phiên tòa, trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Phan Văn T phạm tội “Tàng trữ hàng cấm”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 191; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự; Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Xử phạt tiền bị cáo Phan Văn T từ 50.000.000 đồng đến 60.000.000 đồng để sung ngân sách Nhà nước.

Căn cứ điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu hóa giá sung ngân sách Nhà nước: 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung Galaxy A12 màu đen, số IMEL 1 là 352884794833765, IMEL 2 là 353649454833762 đã thu giữ của bị cáo T (được niêm phong trong 01 phong bì).

Trả lại cho chị Phạm Thị L 01 (một) xe ô tô nhãn hiệu DEAWOO loại LACETTI, màu sơn đen, có biển kiểm soát 36A - 280.91, đã thu giữ của bị cáo T.

Tịch thu tiêu hủy: 08 (tám) hộp pháo nổ (pháo hoa nổ) ký hiệu M1, có khối tổng lượng còn lại sau giám định là 12,701 kg, trong 01 thùng cát tông có kích thước (47x33x23)cm, có dán niêm phong và xác nhận của Phòng K Công an tỉnh N. Do Phòng K Công an tỉnh N hoàn lại theo Kết luận giám định số 64/KLGĐ - KTTHS - ChN ngày 24/12/2024, đang được bảo quản tại Kho vật chứng Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Ninh Bình là vật chứng của vụ án và là hàng cấm tàng trữ.

Tịch thu tiêu hủy: 02 chiếc sim số có thuê bao: 0974349109 và số 0965883078 (lắp trong máy điện thoại thu giữ của bị cáo T); 01 (một) vỏ thùng cát tông màu nâu, mặt ngoài thùng có chữ «KISSHU» có kích thước (54x44x22)cm, trên mặt thùng có dán giấy niêm phong và chữ ký của những người liên quan, tình trạng đã xé niêm phong ; 01(một) bao xác rắn kích thước (90x52)cm có dây von màu trắng đục buộc phần đầu bao dài 0,1 m là vật chứng của vụ án do không có giá trị.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Phan Văn T phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung ngân sách Nhà nước.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa, song lời khai có trong hồ sơ không có yêu cầu đề nghị gì, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã nêu, nhất trí với luận tội của Kiểm sát viên, không có ý kiến bào chữa, tranh luận.

Nói lời sau cùng của bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử, xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện K, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện K, kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa không có ai có ý kiến khiếu nại về hành vi, Quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy các hành vi, Quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Phan Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện K đã truy tố. Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, lời khai của người chứng kiến, biên bản sự việc, biên bản thu giữ niêm phong vật chứng và biên bản cân xác định khối lượng vật chứng, bản kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Từ những chứng cứ nêu trên có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Phan Văn T đã thực hiện hành vi tàng trữ 13,110 kg pháo nổ (loại pháo hoa nổ) với mục đích để đốt trong dịp Tết Nguyên Đán năm 2025. Sau khi trả tiền và nhận 08 hộp pháo tại điểm hẹn, T bỏ lên xe ô tô đưa về nhà mình để cất giấu, khi đi đến đoạn đường thuộc xóm D, xã T, huyện K, T bị Tổ công tác 161 của Công an huyện K phối hợp với Công an xã T kiểm tra, T đã tự nguyện khai nhận mình đang chở 08 giàn pháo hoa nổ vừa mới mua về sử dụng cho bản thân, tổ công tác tiến hành lập biên bản và niêm phong vật chứng.

[3] Tại bản kết luận giám định số 64/KLGD-KTHS-ChN ngày 24/12/2024 của phòng KTHS Công an tỉnh N kết luận: 08 khối hình hộp chữ nhật bọc giấy gửi giám định đều là pháo, loại pháo nổ (còn được gọi là pháo hoa nổ) có tổng khối lượng là 13,110 kg.

Nội dung Điều 191 tội tàng trữ hàng cấm của Bộ luật Hình sự quy định:

1. Người nào tàng trữ, vận chuyển hàng cấm thuộc một trong các trường hợp sau đây, nếu không thuộc trường hợp quy định tại các điều 232, 234, 239, 244, 246, 249, 250, 253, 254, 304, 305, 306, 309 và 311 của Bộ luật này, thì bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 300.000.000 đồng hoặc phạt từ 06 tháng đến 03 năm.

...

c) Pháo nổ từ 06 kilôgam đến dưới 40 kilôgam;

...”

4. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm.

[4] Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi nêu trên của bị cáo Phan Văn T thực hiện đã phạm vào tội “Tàng trữ hàng cấm”, theo điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình đã truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm tới chế độ độc quyền của Nhà nước trong quản lý, kinh doanh một số loại hàng cấm, đã xâm hại đến nền kinh tế quốc dân và gây ảnh hưởng xấu đến trật tự xã hội. Do đó phải xử lý nghiêm, tương xứng với hành vi của bị cáo, mới có tác dụng đối với bị cáo và có tính chất phòng ngừa, ngăn chặn chung trong xã hội.

[6] Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Ngoài ra bị cáo có bố đẻ ông Phan Bình T1 là thương binh và được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng Nhì nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[7] Về nhân thân: Bị cáo không có tiền án, tiền sự và có nơi cư trú ổn định, rõ ràng.

[8] Căn cứ quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nhân thân tốt, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà chỉ cần áp dụng hình phạt chính bằng tiền là phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo T vì bị cáo đã được áp dụng hình phạt chính bằng tiền.

Về nguồn gốc 08 hộp pháo, bị cáo T khai đã đặt mua trên mạng xã hội và được một người thanh niên mà T không biết tên tuổi, địa chỉ hẹn giao số pháo trên tại phố T, thị trấn P, huyện K, tỉnh Ninh Bình, do đó không có cơ sở để điều tra, xác minh để xử lý.

[9] Xử lý vật chứng và tài sản thu giữ: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Đối với 08 (tám) hộp pháo nổ (pháo hoa nổ) ký hiệu M1, còn lại sau giám định là 12,701 kg, do Phòng K Công an tỉnh N hoàn lại theo Kết luận giám định số 64/KLGD - KTHS - ChN ngày 24/12/2024, đang được bảo quản tại Kho vật chứng Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Ninh Bình và 02 chiếc sim số có thuê bao: 0974349109 và số 0965883078 (lắp trong máy điện thoại thu giữ của bị cáo T); 01 (một) vỏ thùng cát tông màu nâu, mặt ngoài thùng có chữ «KISSHU» có kích thước (54x44x22)cm, trên mặt thùng có dán giấy niêm phong và chữ ký của những người liên quan, tình trạng đã xé niêm phong; 01(một) bao xác rắn kích thước (90x52)cm có dây von màu trắng đục buộc phần đầu bao dài 0,1 m là vật chứng của vụ án và là hàng cấm tàng trữ, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung Galaxy A12 màu đen, thu giữ của bị cáo T là tài sản của bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu hóa giá sung ngân sách Nhà nước (được niêm phong trong 01 phong bì).

Về chiếc xe ô tô nhãn hiệu DEAWOO loại LACETTI, màu sơn đen, có biển kiểm soát 36A - 280.91 thu giữ của bị cáo T. Quá trình điều tra xác định được tiền mua xe ô tô là của bà Mai Thị H là mẹ đẻ của chị Phạm Thị L đã cho riêng chị L, chị L là vợ bị

cáo đã dùng số tiền này mua xe ô tô để bị cáo T chạy dịch vụ, kiếm thêm thu nhập cho gia đình, đây là tài sản riêng của chị L. Việc T chở số pháo trên xe ô tô mang về nhà cất giấu chị L không biết, do đó cần trả lại chiếc xe ô tô đã thu giữ của bị cáo T cho chị L là chủ sở hữu là phù hợp. Tại phiên tòa bị cáo T nhất trí và không có ý kiến đề nghị gì.

[10] Về án phí: Bị cáo là người thực hiện hành vi phạm tội, bị kết án phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 191; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 Bộ luật hình sự; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Phan Văn T phạm tội: “*Tàng trữ hàng cấm*”.

Xử Phạt bị cáo Phan Văn T số tiền 60.000.000 đồng (sáu mươi triệu đồng) để sung ngân sách Nhà nước.

2. Xử lý vật chứng: Tịch thu hóa giá sung ngân sách Nhà nước: 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung Galaxy A12 màu đen, số IMEL 1 là 352884794833765, IMEL 2 là 353649454833762 đã thu giữ của bị cáo T (được niêm phong trong 01 phong bì).

Trả lại cho chị Phạm Thị L, sinh năm 1980; trú tại: thôn N, xã N, huyện N, tỉnh Thanh Hóa 01 (một) xe ô tô nhãn hiệu DEAWOO loại LACETTI, màu sơn đen, có biển kiểm soát 36A - 280.91, đã thu giữ của bị cáo T.

Tịch thu tiêu hủy: 02 chiếc sim có số thuê bao: 0974349109 và số 0965883078 (lắp trong máy điện thoại thu giữ của bị cáo T); 01 (một) vỏ thùng cát tông màu nâu, mặt ngoài thùng có chữ «KISSHU» có kích thước (54x44x22)cm, trên mặt thùng có dán giấy niêm phong và chữ ký của những người liên quan, tình trạng đã xé niêm phong; 01(một) bao xác rắn kích thước (90x52)cm có dây von màu trắng đục buộc phần đầu bao dài 0,1m là vật chứng của vụ án do không có giá trị sử dụng.

Số vật chứng trên có đặc điểm như mô tả tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/02/2025 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện K và Chi cục thị hành án dân sự huyện K, tỉnh Ninh Bình.

Tịch thu tiêu hủy: 08 (tám) hộp pháo nổ (pháo hoa nổ) ký hiệu M1, có khối tổng lượng còn lại sau giám định là 12,701 kg, trong 01 thùng cát tông có kích thước (47x33x23)cm, có dán niêm phong và xác nhận của Phòng K Công an tỉnh N. Do Phòng K Công an tỉnh N hoàn lại theo Kết luận giám định số 64/KLGD - KTHS - ChN ngày 24/12/2024, đang được bảo quản tại Kho vật chứng Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Ninh Bình là vật chứng của vụ án và là hàng cấm tàng trữ.

Số vật chứng trên có đặc điểm như mô tả tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/12/2024 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện K và Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh N.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Phan Văn T phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm bị cáo, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- Công an tỉnh Ninh Bình;
- Cơ quan THAHS. CA tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện K;
- Chi cục THADS huyện K;
- Bị cáo; Người liên quan.
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Vũ Nhật Trung.